

Số: **09/2020/NQ-HĐND**

Bình Dương, ngày 10 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng
nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Xét Tờ trình số 5161/TTr-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 98/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Dương, như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là chủ đầu tư) sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương và có phương án, đề án, dự án (sau đây gọi tắt là phương án) đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; sơ chế, bảo quản, chế biến các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản;

đầu tư sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi chất lượng cao phục vụ cho sản xuất không gây ô nhiễm môi trường phù hợp với mục tiêu cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và Quy hoạch phát triển ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản tỉnh Bình Dương.

2. Nội dung ưu đãi

a) Đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất.

b) Đầu tư sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi chất lượng cao; đầu tư mua giống cây trồng, giống vật nuôi, vật tư, nhiên liệu phục vụ sản xuất.

c) Chi phí mua bản quyền công nghệ, mua công nghệ hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, công nghệ giảm thiểu ô nhiễm môi trường, công nghệ tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng.

3. Chính sách ưu đãi

a) Lãi suất vay ưu đãi

Lãi suất vay ưu đãi bằng 70% lãi suất cho vay tối thiểu của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh tại từng thời điểm do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Mức vốn cho vay ưu đãi

Tối đa không quá 70% tổng mức đầu tư của phương án.

c) Thời hạn vay ưu đãi

- Theo phương án được duyệt nhưng tối đa không quá 08 năm trên một Phương án.

- Phương án mà chủ đầu tư tham gia liên kết chuỗi giá trị thì được áp dụng theo chu kỳ sản xuất của sản phẩm.

d) Thời gian ân hạn

Từ lúc giải ngân lần đầu cho đến ngày trả vốn gốc đầu tiên, trong khoảng thời gian này chủ đầu tư chưa phải trả nợ gốc nhưng vẫn phải trả lãi vay. Trong thời gian ân hạn áp dụng mức lãi suất vay là 3%/năm nhưng thời hạn áp dụng tối đa không quá 12 tháng.

đ) Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách tỉnh cấp cho Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh theo hình thức ủy thác cho vay.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa IX, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 43/2015/NQ-HĐND8 ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị - nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016 - 2020. Đối với các hợp đồng tín dụng được ký kết trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện các nội dung trong hợp đồng tín dụng đã ký kết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Công tác đại biểu - UBTƯQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- CV phòng TH, phòng HC-TC-QT;
- TT Công báo, Website, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Lưu: VT, Phương.



CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh